

CÔNG TY TNHH NAM DƯƠNG GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NAM DƯƠNG GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM DUONG GLOBAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NAM DUONG GLOBAL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3703065479

3. Ngày thành lập: 13/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

248 Trương Định, Khu phố 8, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0979177363

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Hoạt động tại công trình).	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ; Bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện vận tải (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4520
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại thực vật, động vật hoang dã, gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến, thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng).	4620
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, củ, quả, cà phê, chè, sữa và các loại sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột (Không hoạt động tại trụ sở).	4632
10.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn, xuất nhập khẩu đồ chơi và dụng cụ y tế.	4649
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện(Máy phát điện, động cơ điện, dây điện và các thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị ngành xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn dụng cụ làm tóc, làm móng tay, trang điểm và nguyên phụ liệu ngành tóc; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, bán buôn bao bì, băng keo, màng nhựa, Bán buôn bột giấy, Bán buôn các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa, hạt nhựa, nguyên liệu từ nhựa, Bán buôn cao su, Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, Bán buôn vật liệu cách nhiệt; Bán buôn bao bì, băng keo, màng nhựa (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b và không tái chế phế thải, phế liệu tại trụ sở)	4669
17.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa (Không hoạt động tại trụ sở)	0118
18.	Trồng cây cao su (Không hoạt động tại trụ sở)	0125
19.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò (Không hoạt động tại trụ sở)	0141
20.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa (Không hoạt động tại trụ sở)	0142
21.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai (Không hoạt động tại trụ sở)	0144
22.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn (Không hoạt động tại trụ sở)	0145
23.	Chăn nuôi gia cầm (Không hoạt động tại trụ sở)	0146
24.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
25.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại chi tiết: dịch vụ tổ chức, trang trí hội chợ, triển lãm; Dịch vụ tổ chức hội nghị, tiệc cưới hỏi, liên hoan, sinh nhật (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230

27.	Giáo dục tiểu học	8521
28.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
29.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
30.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu chi tiết: đào tạo dạy nghề. Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo trực tuyến	8559
31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục chi tiết: Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. Tư vấn du học	8560
32.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
33.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Vận chuyển người bệnh bằng xe ô tô cứu thương; Tư vấn phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe	8699
34.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết: Chăm sóc y tế người bệnh tại nhà, bệnh viện	8790
35.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	9000
36.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
37.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage chân, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình) (không hoạt động tại trụ sở)	9610
38.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết : Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc; Massage mặt, chăm sóc da mặt, tắm trắng, triệt lông, làm móng chân, móng tay, trang điểm, cắt tóc, gội đầu, làm đầu (trừ hoạt động gây chảy máu)	9631
39.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc da, làm đẹp (trừ những hoạt động gây chảy máu)	9639
40.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	6619
41.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
42.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý). Quản lý bất động sản.	6820

43.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp- Thiết kế nội , ngoại thất công trình công trình dân dụng và công nghiệp.	7110
44.	Cho thuê xe có động cơ	7710
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa, bao gồm: - Dịch vụ giao nhận hàng hóa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống	5610
50.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết : Cung cấp suất ăn công nghiệp theo hợp đồng Hoạt động của các căng tin	5629
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
52.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	5911
53.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	5912
54.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video (trừ phát hành chương trình truyền hình, phát sóng)	5913
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Điều hành tua du lịch	7912
58.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
59.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

60.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Không sản xuất tại trụ sở)	3250
61.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
62.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
63.	Xây dựng nhà không để ở	4102
64.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
65.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
66.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
67.	Phá dỡ	4311
68.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
69.	Lắp đặt hệ thống điện (Hoạt động tại công trình).	4321
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác. (trừ hoạt động bến thủy nội địa)	4752
71.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
72.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH TRỌNG DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 044084000971

Ngày cấp: 01/03/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Yên Nhất, Xã Yên Hóa, Huyện Minh Hoá, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Yên Nhất, Xã Yên Hóa, Huyện Minh Hoá, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương